

Bản án số: 27/2018/HSPT
Ngày 31 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 02 tháng 03 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn S, sinh năm 1989 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Xóm M, xã Tân T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hồng K và bà Nguyễn Kiều A; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hoài N; nguyên đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chế biến thủy hải sản Thiên P (gọi tắt là Công ty Thiên P) do bà Hồ Thị K là người đại diện theo pháp luật không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, nên Tòa án không triệu tập trước phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 16/8/2017, Nguyễn Văn S và Nguyễn Hoài N sau khi uống rượu tại nhà, cả hai cùng nhau đến quán giải khát để uống nước, khi đi bộ

ngang trụ sở Công ty Thiên P thuộc địa phận ấp Xóm M, xã Tân T, thị xã Giá R, N có va chạm nhẹ với xe ô tô biển số 94A-022.79 do Võ Trung T điều khiển, từ đó giữa T với N và S xảy ra cự cãi, xô xát thì được bảo vệ của Công ty Thiên P đến ngăn cản, T bỏ chạy vào Công ty Thiên P. Không đuổi kịp do cổng Công ty đóng lại, cả hai liền chạy đến xe ô tô biển số 94A-022.79 đang đỗ trước cổng đường, S dùng tay bẻ gãy hai kính chiếu hậu đập vỡ, N nhặt 01 hòn đá có kích thước 20x22cm đập vào cửa kính xe nơi tài xế ngồi làm kính vỡ hoàn toàn và móp pa nô, tiếp tục N dùng tay bẻ gãy cần gạt nước của xe ô tô. Sau đó, đại diện Công ty Thiên P trình báo sự việc với cơ quan chức năng có thẩm quyền để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản ngày 31/10/2017 của Hội đồng xác định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bạc Liêu xác định: Tổng giá trị thiệt hại xe ô tô biển số 94A-022.79 của Công ty Thiên P là 27.576.860 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S và bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 143, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 143, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/3/2018, bị cáo S kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là có căn cứ, đúng người và đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà bị cáo được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, tuyên phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới so với án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận đã cùng với bị cáo N thực hiện hành vi trái pháp luật và gây thiệt hại làm hư hỏng tài sản của Công ty Thiên P là phạm pháp, lời khai trong các biên bản hỏi cung của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ ngày 16/8/2017, xuất phát từ việc nhỏ nhen trong đời thường, bị cáo Nguyễn Hữu N cùng với bị cáo Nguyễn Văn S đã xảy ra xô xát đánh nhau với Võ Trung T. Mặc dù đã được những người xung quanh can ngăn và T đã bỏ chạy nhưng cả hai bị cáo S và N không dừng lại, mà vô cớ thực hiện hành vi bằng cách dùng tay chân đập phá, làm hư hỏng tài sản của người khác để thỏa mãn sự hung hăng. Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bạc Liêu xác định tổng giá trị thiệt hại xe ô tô biển số 94A-022.79 của Công ty Thiên P là 27.576.860 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn yếu tố mặt khách quan, mặt chủ quan của cấu thành tội phạm “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cho nên, các cơ quan có thẩm quyền trong tố tụng hình sự thị xã Giá R truy tố, xét xử các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2] Tại thời điểm thực hiện phạm tội, bị cáo Nguyễn văn S có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi đập phá gây hư hỏng tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân trái pháp luật. Vì thế, bị cáo phải gánh chịu năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử lý thích đáng để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm đối chiếu, xem xét quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã nêu rõ: “*Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*”. Cho nên hành vi của bị cáo S cùng với bị cáo N gây thiệt hại tài sản có giá trị

27.576.860 đồng, thì hình phạt được áp dụng đối với bị cáo cũng phải tương xứng với mức độ tội phạm đã gây ra. Mặt khác, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, được quy định tại các điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, quyết định xử phạt bị cáo 08 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nên. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, do đó cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian nhằm cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo. Các lý do bị cáo nêu để xin được hưởng án treo: Nuôi bà ngoại già yếu, cậu bệnh tâm thần không phải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hình sự. Đối với tình tiết “*tự thú*” bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo được hưởng là chưa đúng thực tế, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, hành vi của bị cáo thực hiện phạm pháp đã bị nhiều người chứng kiến biết được và đã xác định chính bị cáo cùng với bị cáo N đập phá gây thiệt hại tài sản của người khác một cách táo tợn, điều đó chứng tỏ cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết tự thú là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Như đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về việc áp dụng Bộ luật Hình sự, Bản án sơ thẩm không ghi cụ thể việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 hay Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là chưa chặt chẽ theo quy định của pháp luật. Đối với phần quyết định về án phí, Bản án sơ thẩm tuyên các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Hoài N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ là chưa cụ thể, theo quy định thì mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ. Tuy nhiên, các sai sót nêu trên không ảnh hưởng đến nội dung vụ án cũng như hình phạt đối với các bị cáo, vì thế cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Nhà nước.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoài N, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm

không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 354; điểm a khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 02/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp: 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (02 bản);
- VKSND thị xã Giá R (01b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND thị xã Giá R (01 bản);
- CQĐT thị xã Giá R (01 bản);
- Chi cục THA thị xã Giá R (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ